

UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG HẢI



KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC LỚP CT2
NĂM HỌC: 2025 – 2026

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Hạnh

Phạm Thị Ngọc

Nguyễn Thị Bắc

TÀI LIỆU BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống doc-smart.com lúc 08:01 17/10/2025
bởi Phạm Thị Thắm (dinhthampt)

[illegible]

		lưng/bụng, ng, chân			Co duỗi từng chân.														
4	4	Thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, ng, chân	KQMD	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 4: HH: Hít thở/Tay: Một tay đưa về phía trước, một tay đưa về phía sau/Lưng, bụng, lườn: ngiêng người sang 2 bên/ Chân: Bật tại chỗ	Lớp	Lớp học	Thể chất	1				x					1	
4	4	Thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài tập thể dục:	KQMD	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 5: HH: Thổi cờ/Tay: Hai tay đưa ra phía trước ra phía sau/Lưng, bụng, lườn: Quay người sang 2	Lớp	Lớp học	Thể chất	1				x					1	

		hít thở, tay, lưng/bụng, chân			bên/ Chân: Bật tại chỗ														
4	4	Thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 6: HH: Hít thở/Tay: Một tay đưa về phía trước, một tay đưa về phía sau/Lưng, bụng, lườn: nghe nghiêng người sang 2 bên/ Chân: Ngồi xuống đứng lên	Lớp	Lớp p học	Thể chất	1						x			1	
4	4	Thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay,	KQMĐ	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 7:HH: Gà gáy/Tay: Hai tay giơ cao kết hợp lắc bàn tay/Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng lên/ Chân: Co duỗi từng chân	Lớp	Lớp p học	Thể chất	1						x			1	

[illegible]

		lưng/bụng, chân																	
5	5	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
6	6	* Vận động: bò, trườn		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
7	7	Biết bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	TLHD	Bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35 - 40)	HĐH: VĐCB: Bò trong đường hẹp HĐNT: Trò chơi "Mèo và chim sẻ"	Khó i	Lớ p học	Thể chất	1		x							1	
8	8	Biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	KQMD	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng (3m)	HĐH: VĐCB: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng Trò chơi "Bóng tròn to"	Khó i	Lớ p học	Thể chất	1			x						1	
9	9	Biết bò chui qua cổng (cao 50cm,	TLHD	Bò chui qua cổng (cao 50cm,	HĐH: VĐCB: Bò chui qua cổng	Khó i	Lớ p học	Thể chất					x					1	

		rộng 40cm)		rộng 40cm)	HĐNT: " Bé chơi bò giỏi"														
10	10	Biết bò theo đường ziczăc.	TLHD	Bò theo đường ziczac	HĐH: VĐCB: Bò theo đường zic zac Trò chơi " Bé bò giỏi"	Khổ i	Lớ p học	Thẻ chất		x								1	
11	11	Biết bò đến vật cản và trườn qua vật cản (cao 10-15cm, rộng khoảng 20-25cm) bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy đi về chỗ hoặc lấy đồ chơi	TLHD	Bò trườn qua vật cản (cao 10-15cm, rộng khoảng 20-25cm) bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy đi về chỗ hoặc lấy đồ chơi.	HĐH: VĐCB Bò trườn qua vật cản Trò chơi " Bé thi bò"	Khổ i	Lớ p học	Thẻ chất	1			x						1	
12	12	* Vận động: di, chạy		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
13	13	Giữ được thăng bằng trong vận động	KQMĐ	Đi/chạy theo hướng thẳng có thay đổi tốc độ nhanh/ch	HĐH: VĐCB Đi chạy hướng thẳng theo hiệu lệnh	Khổ i	Lớ p học	Thẻ chất				x						1	

		đi/chạy có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô		ậm theo hiệu lệnh của cô	Trò chơi " Ai chạy giỏi														
14	14	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp.	KQMD	Đi trong đường hẹp.	HĐH: VĐCB: Đi trong đường hẹp Trò chơi " Bé đi khéo"	Khó i	Lớ p học	Thể chất	x									1	
15	15	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bề vật trên tay	KQMD	Đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bề vật trên tay	HĐH: VĐCB: Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay. HĐNT, HĐC: TCVD Bé đi khéo	Khó i	Lớ p học	Thể chất	1							x		1	
16	16	Giữ được thăng bằng khi đi trong đường ngoằn ngoèo.	TLHD	Đi trong đường ngoằn ngoèo	HĐH: VĐCB:Đi trong đường ngoằn ngoèo HĐNT: Bé đi giỏi	Khó i	Lớ p học	Thể chất							x			1	

17	17	Biết chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô	ĐP	Biết chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô	HĐH: VĐCB :Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh Trò chơi "Reo hạt"	Khó i	Lớ p học	Thể chất							x				1	
18	18	Biết chạy thẳng hướng tới đích (khoảng 5-7 m)	NDCT	Chạy theo hướng thẳng (khoảng 6-8m)	HĐH: VĐCB : Chạy theo hường thẳng 7m HĐNT: Bé thi chạy, "Cáo và thỏ"	Khó i	Lớ p học	Thể chất						x					1	
19	19	* Vận động: bước, nhún, bật		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
20	20	Biết bật nhảy tại chỗ	NDCT	Bật tại chỗ	HĐH: Bật tại chỗ HĐNT: Trò chơi "Tung hứng"	Khó i	Lớ p học	Thể chất				x							1	
21	21	Giữ được thăng bằng cơ thể khi bật qua vạch kẻ và chân không giẫm vào vạch	NDCT	Bật qua vạch kẻ	HĐH: VĐCB Bật qua vạch kẻ Trò chơi "Bé thi bật giỏi"	Khó i	Lớ p học	Thể chất	1					x					1	

22	22	Giữ được thăng bằng cơ thể khi đứng co 1 chân khoảng giây	NDCT	Đứng co 1 chân	HĐH: VĐCB: Đứng co một chân TCVĐ: " Bé thi đứng co 1 chân "	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất					x						1
23	23	* Vận động: tung, ném, bắt		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
24	24	Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m	KQMD	Đá bóng vào lưới khoảng cách 1,5m	HĐH: VĐCB Đá bóng vào lưới Trò chơi "Mèo và chim sẻ"	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất	1		x								1
25	25	Biết giữ thăng bằng cơ thể đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm), giữ khoảng 2-3s sau	TLHD	Đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm, giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân)	HĐNT: Đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm, giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân)	Khó i	Sân chơ i	Thẻ chất			x								1

		đó đôi chân																	
26	26	Biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	KQMĐ	Tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	HĐH: VĐCB : Tung bắt bóng với cô. Trò chơi "cáo và thỏ	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất	1						x			1	
26	26	Biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	KQMĐ	Tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	HĐH: VĐCB : Tung bóng qua dây HĐNT " Tung bóng"	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất						x				1	
27	27	Biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném	KQMĐ	Ném bóng về phía trước bằng hai tay	HĐH: VĐCB Ném bóng về phía trước bằng hai tay	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất								x		1	

		bóng về phía trước bằng hai tay																		
28	28	Biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng vào đích xa ở phía trước với khoảng cách 1 - 1,2m	KQMD	Ném bóng vào đích xa ở phía trước với khoảng cách 1 - 1,2m	HĐH: VĐCB : Ném bóng vào đích. HĐNT "Ném bóng	Khổ i	Lớp học	Thể chất	1						x				1	
29	29	Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m)	KQMD	Ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m)	HĐH: VĐCB Ném xa bằng một tay Trò chơi "cáo và thỏ	Khổ i	Lớp học	Thể chất				x							1	

30	30	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay.		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
31	31	Thực hiện được các vận động xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, nhào, khuấy, đảo, vò xé giấy	NDCT	+ Xoa tay, chạm các đầu ngón tay, nhào khuấy đảo, vò xé	HĐ: Xoa tay, chạm các đầu ngón tay, nhào khuấy đảo, vò xé	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất											1
32	32	Biết đóng cọc bàn gỗ	NDCT	Thực hiện vận động đóng cọc bàn gỗ	HĐNT: Trẻ chơi đập bóng	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất		x									1
33	33	Biết dùng các ngón tay để nhón nhặt đồ vật	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	HĐG: Nhặt cất đồ chơi khi chơi xong	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất				x							1
34	34	Có khả năng vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay	KQMĐ	Tập múa dẻo	Tập múa dẻo	Khó i	Lớ p học	Thẻ chất				x							1

		- thực hiện "múa khéo"																		
35	35	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim.	KQMD	Thực hiện nhào đất nặn trong chủ điểm "LH CB"	HĐG: Chơi nhào đất nặn bánh	Lớp	Lớp học	Thẻ chất		x									1	
35	35	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim.	KQMD	Thực hiện nhào đất nặn trong chủ điểm "Gia đình"	HĐG: Chơi nhào đất nặn đồ chơi	Lớp	Lớp học	Thẻ chất			x								1	
35	35	Phối hợp được cử động	KQMD	Thực hiện nhào đất nặn trong chủ	Chơi góc: Nặn quả, rau củ, hoa...	Lớp	Lớp học	Thẻ chất					x						1	

[illegible]

		chuỗi đeo cổ																	
36	36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMĐ	Xâu vòng theo chủ đề	Chơi HĐG: Xâu Vòng xen kẽ màu đỏ, vàng. Trẻ chơi xâu vòng màu xanh	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất					x					1	
36	36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay,	KQMĐ	Xâu vòng theo chủ đề	Chơi HĐG: Xâu vòng thức ăn cho các con vật.	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất					x					1	

		chuỗi đeo cổ																		
36	36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	KQMD	Xâu vòng theo chủ đề	Chơi HĐG: Xâu luồn buộc dây .	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất									x		1	
36	36	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay,	KQMD	Xâu vòng theo chủ đề	Trẻ chơi xâu vòng màu đỏ	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất					x						1	

[illegible]

[illegible]

		trước, theo mẫu																	
38	38	Biết chắp ghép các hình vào đúng vị trí cho trước, theo mẫu	NDCT	Chắp ghép hình theo chủ đề	Bé chơi ướm hình chủ đề "HQR"	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất				x						1	
38	38	Biết chắp ghép các hình vào đúng vị trí cho trước, theo mẫu	NDCT	Chắp ghép hình theo chủ đề	Bé chơi ướm hình chủ đề "TMX"	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất					x					1	
38	38	Biết chắp ghép các hình vào đúng vị trí cho trước, theo mẫu	NDCT	Chắp ghép hình theo chủ đề	Bé chơi ướm hình chủ đề "ĐV"	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất						x				1	
38	38	Biết chắp ghép các hình vào đúng vị trí cho trước, theo mẫu	NDCT	Chắp ghép hình theo chủ đề	Bé chơi ướm hình chủ đề "GT"	Lớp	Lớ p học	Thẻ chất							x			1	

		trí cho trước, theo mẫu																		
39	39	Xếp chồng, xếp cạnh được 6 - 8 khối không đổ	NDCT	+ Xếp theo ý thích tặng bạn.	Chơi HĐ góc: Xếp theo ý thích tặng bạn.	Lớp	Lớp học	Thẻ chất	1									x	1	
39	39	Xếp chồng, xếp cạnh được 6 - 8 khối không đổ	NDCT	+ Xếp nhà	Chơi HĐG: Xếp nhà	Lớp	Lớp học	Thẻ chất			x								1	
39	39	Xếp chồng, xếp cạnh được 6 - 8 khối không đổ	NDCT	+ Xếp trường tặng cô giáo	Chơi HĐ góc: Xếp trường tặng cô giáo	Lớp	Lớp học	Thẻ chất				x							1	
39	39	Xếp chồng, xếp cạnh được 6 - 8 khối không đổ	NDCT	+ Xếp chuồng, xếp vườn thú, xếp ao cá tôm cua.	Chơi HĐG: Xếp chuồng, xếp vườn thú, xếp ao cá tôm cua.	Lớp	Lớp học	Thẻ chất						x					1	
39	39	Xếp chồng, xếp	NDCT	+ Xếp vườn rau	Chơi :Xếp vườn rau – hoa – quả.	Lớp	Lớp học	Thẻ chất					x						1	

[illegible]

		theo ý thích																	
41	41	Biết lật mở từng trang sách	NDCT	Lật mở trang sách	Lật mở sách, truyện.	Khó i	Lớ p học	Thể chất			x								1
42	42	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
43	43	1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
44	44	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	KQMĐ	-Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	VSAN: Dạy trẻ làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	Khó i	Lớ p học	Thể chất		x									1
45	45	Ngủ đủ 1 giấc buổi trưa	KQMĐ	Luyện thói quen ngủ một giấc trưa	Rèn trẻ luyện thói quen ngủ một giấc trưa	Khó i	Lớ p học	Thể chất				x							1
46	46	Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	KQMĐ	Rèn đi vệ sinh đúng nơi quy định	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Khó i	Lớ p học	Thể chất			x								1

47	47	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	NDCT	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.	<i>Rèn trẻ ăn chín, uống chín, thực hiện một số thao tác đơn giản lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.</i>	khối	Lớp học	Thẻ chất	1												1
48	48	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi quy định	NDCT	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi quy định	<i>Rèn trẻ luyện thói quen vứt rác đúng nơi quy định.</i>	Khối i	Lớp học	Thẻ chất	1			x									1
49	49	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
50	50	Trẻ biết bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng	ĐP	Bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng nơi qui định.	Rèn trẻ bê ghé bằng hai tay, xếp ghé	Khối i	Lớp học	Thẻ chất				x								1	

[illegible]

[illegible]

60	60	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun, xô nước, giềng,...) khi được nhắc nhở	KQMD	<i>Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không phép được sờ vào hoặc đến gần.</i>	<i>Trò chuyện hướng dẫn trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không phép được sờ vào hoặc đến gần.</i>	Khối i	Lớp học	Thẻ chất	1	x									1
61	61	Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/ lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi	KQMD	<i>Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh</i>	<i>Trò chuyện với trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh</i>	Khối i	Lớp học	Thẻ chất	1						x				1

				<i>thông thường</i>																
64	64	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
65	65	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
66	66	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	NDCT	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Trò chơi: Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	1										1	
67	67	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT	Nghe nhận biết âm thanh của một số đồ vật	TC: Tai ai tinh Nghe nhận biết âm thanh của một số đồ vật	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	1									x	1	
68	68	Nhận biết được cứng - mềm,	NDCT	Nhận biết cứng - mềm, tron	TC: Sờ đoán đồ vật(Cứng, mềm, tron, nhẵn)	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	2							x			1	

[illegible]

[illegible]

77	77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	<i>Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của PTGT gần gũi</i>	HĐH: Nhận biết xe ô tô	Lớp	Lớp học	Nhận thức									x			1	
77	77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	<i>Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của PTGT gần gũi</i>	HĐH: Nhận biết xe đạp	Lớp	Lớp học	Nhận thức	1								x			1	
77	77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	<i>Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của PTGT gần gũi</i>	HĐH: Nhận biết tàu thủy	Lớp	Lớp học	Nhận thức									x			1	

77	77	Nhận biết tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi	NDCT	<i>Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của PTGT gần gũi</i>	HĐH: Nhận biết máy bay	Lớp	Lớp học	Nhận thức									x		1	
78	78	* Nhận biết một số con vật quen thuộc		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
79	79	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMD	<i>Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật nuôi trong gia đình</i>	HĐH: Dạy trẻ: Nhận biết con gà HĐC, HĐG: Bé nhận biết một số con vật nuôi trong gia đình: nói con gà, vịt, mèo	Lớp	Lớp học	Nhận thức	1								x		1	

79	79	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật sống dưới nước	HĐH:Dạy trẻ: Nhận biết con cá HĐG: Bé tập nhận biết tập nói một số con vật sống dưới nước: con cá, con tôm...	Lớp	Lớ p học	Nhận thức						x				1	
79	79	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật sống dưới nước	HĐH:Dạy trẻ: Nhận biết con cua HĐG: Tìm hiểu về con cua	Lớp	Lớ p học	Nhận thức						x				1	

79	79	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMĐ	Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật sống trong rừng	HĐH:Dạy trẻ: Nhận biết con voi HĐC: Cho trẻ tìm hiểu con voi	Lớp	Lớ p học	Nhận thức							x				1	
80	80	* Nhận biết một số loại hoa quả rau quen thuộc		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
81	81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về	KQMĐ	Tên, đặc điểm nổi bật của các loạiquả quen thuộc	HĐH: Nhận biết quả xoài- quả táo	Lớp	Lớ p học	Nhận thức	2				x						1	

[illegible]

		thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu																		
81	81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	KQMD	<i>Tên, đặc điểm nổi bật của bông hoa quen thuộc</i>	HĐH: Nhận biết hoa hồng	Lớp	Lớp học	Nhận thức					x						1	
81	81	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật	KQMD	<i>Tên, đặc điểm nổi bật của rau củ quen thuộc</i>	HĐH: Nhận biết rau bắp cải- su hào	Lớp	Lớp học	Nhận thức					x						1	

82	82	*Nhận biết ngày lễ tết, mùa xuân, mùa hè.		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
83	83	Nói được một vài đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền	KQMĐ	Biết được đặc điểm nổi bật của ngày tết.	HĐH:Tìm hiểu trò chuyện về ngày tết HĐC,HĐG: Trò chuyện tìm hiểu về ngày tết	Lớp	Lớ p học	Nhận thức						x					1	
83	83	Nói được một vài đặc điểm nổi bật của ngày tết cổ truyền	KQMĐ	Biết được món ăn nổi bật của ngày tết.	HĐH: dạy trẻ: Bánh chưng ngày tết HĐC,HĐG: Trò chuyện với trẻ về cách gói bánh chưng	Lớp	Lớ p học	Nhận thức						x					1	
84	84	Nhận biết được dấu hiệu của mùa xuân.	TLHD	<i>Nhận biết đặc điểm nổi bật của mùa xuân.</i>	HĐH:: Tìm hiểu về đặc điểm của mùa xuân - HĐC,HĐG, ĐTT: Trò chuyện với trẻ về mùa xuân	Lớp	Lớ p học	Nhận thức						x					1	

[illegible]

87	87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMD	-Nhận biết phân biệt màu xanh đỏ	HĐH: Nhận biết phân biệt màu xanh đỏ	Khó i	Lớ p học	Nhận thức				x							1	
87	87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMD	- Nhận biết phân biệt màu vàng đỏ	HĐH: Nhận biết phân biệt màu vàng -đỏ HĐG, HĐC: Bé chơi nhận biết, phân biệt màu vàng, đỏ	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	1		x								1	
87	87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMD	Nhận biết màu xanh-vàng	HĐH: Nhận biết màu xanh- vàng	Khó i	Lớ p học	Nhận thức				x							1	
87	87	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	KQMD	Nhận biết phân biệt màu xanh-đỏ- vàng	HĐH: Nhận biết phân biệt màu xanh- đỏ- vàng	Khó i	Lớ p học	Nhận thức					x						1	

88	88	Chỉ hoặc lấy đúng đồ chơi có kích thước to / nhỏ theo yêu cầu	KQMD	Nhận biết kích thước to- nhỏ	HĐH: Nhận biết kích thước to- nhỏ HĐG: Bé nhận biết phân biệt to- nhỏ	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	1		x									1	
89	89	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Nhận biết hình tròn - hình vuông	HĐH:Nhận biết hình vuông, hình tròn HĐG, HĐC: Chơi NBPB hình vuông, tròn	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	1	x										1	
89	89	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Nhận biết hình tròn - hình vuông	HĐH:Nhận biết phân biệt hình vuông, hình tròn	Khó i	Lớ p học	Nhận thức				x								1	
89	89	Nhận biết được hình tròn, hình vuông	NDCT	Nhận biết hình tròn - hình vuông	HĐH::Ôn tập nhận biết phân biệt hình vuông hình tròn	Khó i	Lớ p học	Nhận thức							x					1	
90	90	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước -	NDCT	Vị trí trong không gian (trên-dưới, trước -	-HĐH:: Xác định vị trí trong không gian trên dưới so với trẻ HĐC,HĐG:	Khó i	Lớ p học	Nhận thức	1						x					1	

[illegible]

[illegible]

94	94	Nói được tên của cô giáo, một số bạn trong lớp	NDC T	Tên cô giáo và công việc của cô trong lớp nhà trẻ	HĐH: Công việc của cô giáo	Khó i	Lớ p học	Nhận thức				x							1	
95	95	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	NDC T	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	HĐH: Trò chuyện về bố mẹ của bé	Khó i	Lớ p học	Nhận thức				x							1	
95	95	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	NDC T	Đồ dùng trong gia đình	HĐH: Bé tìm hiểu đồ dùng nấu ăn HĐG,HĐC:Tr ò chuyện với trẻ về đồ dùng nấu ăn	Lớ p	Lớ p học	Nhận thức	1			x							1	
95	95	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	NDC T	Đồ dùng trong gia đình	HĐH: Tìm hiểu một số đồ dùng nhà bé HĐG, HĐC: Bé tìm đồ dùng trong gia đình, kể tên những	Lớ p	Lớ p học	Nhận thức				x							1	

					đồ dùng GD mà trẻ biết														
96	96	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
97	97	1. Nghe hiểu lời nói		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
98	98	Nghe và hiểu được lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	NDCT	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	<i>Nghe biểu cảm theo nội dung truyện</i>	<i>khổ i</i>	Lớ p học	Ngôn ngữ				x						1	
99	99	Nghe và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	NDCT	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	Chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	<i>Khổ i</i>	Lớ p học	Ngôn ngữ			x							1	

[illegible]

		các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật																	
10	10	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện	HĐH: Truyện Vườn hoa nhà bé bi.	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ	1				x					1	
					HĐH: Truyện Cây rau của thỏ út	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ					x					1	
					HĐH: Truyện Cây táo.	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ					x					1	
					HĐH: Truyện Khỉ con ăn chuối.	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ					x					1	
					HĐH: Truyện Quả thị.	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ					x					1	

10 1	10 1	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMĐ	Nghe hiểu nội dung truyện	HĐH:Truyện: <i>Mùa xuân của hoa mi.</i> HĐC, HĐG: <i>Làm quen câu chuyện " Mùa xuân của Hoa mi"</i>	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1				x						1	
					HĐH:Truyện: <i>Chiếc áo mùa xuân.</i> HĐG,HĐC: <i>Nghe kể lại chuyện " chiếc áo mùa xuân'</i>	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1				x						1	
					HĐH:Truyện: <i>Thỏ con đón tết</i> HĐC,HĐG: <i>Nghe kể lại chuyện " Thỏ con đón tết".</i>	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ					x						1	
10 1	10 1	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu	KQMĐ	Nghe hiểu nội dung truyện	HĐH:Truyện: <i>Chú vịt xám.</i> HĐG, ĐTT: <i>Nghe kể 1 số truyện trong chủ đề con vật trong gia đình</i>	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1					x					1	
					HĐH:Truyện: <i>Chú ếch xanh và bạn rùa;</i>	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ						x					1	

		hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật			HĐG: Nghe kể chuyện đã học														
					HĐH:Truyện: Quả trứng. HĐC,HĐG: Cho trẻ xem tranh ảnh truyện quả trứng và nghe kể chuyện	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ						x				1	
10 1	10 1	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện	HĐH:Truyện: Chú xe ủi.	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ						x				1	
					HĐH:Truyện: Tàu thủy tí hon.	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ						x				1	
					HĐH:Truyện: Chuyến du lịch của chú gà trống choai	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ	1					x				1	

10 1	10 1	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMĐ	Nghe hiểu nội dung truyện	HĐH:Truyện Cóc kiện trời mưa HĐG: Bé nghe kể lại truyện	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1						x	1	
10 1	10 1	Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện,	KQMĐ	Nghe hiểu nội dung truyện	HĐH:Truyện: Bạn tốt	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1						x	1	

		tên và hành động của các nhân vật																	
10 2	10 2	Biết lắng nghe và trả lời được các câu hỏi: "Ai đây?"; "cái gì?"; "làm gì?"; "ở đâu?"; "như thế nào?"	KQMD	Nghe các câu hỏi: "Ai đây?"; "cái gì?"; "làm gì?"; "ở đâu?"; "như thế nào?"	Trả lời các câu hỏi: "Ai đây?"; "cái gì?"; "làm gì?"; "ở đâu?"; "như thế nào?"	Khó i	Lớ p học	Ngôn ngữ							x				1
10 3	10 3	2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
10 4	10 4	Phát âm rõ tiếng	KQMD	Phát âm các âm khác nhau	Phát âm các âm khác nhau	Khó i	Lớ p học	Ngôn ngữ							x				1
10 5	10 5	Biết sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen	NDCT	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Khó i	Lớ p học	Ngôn ngữ			x								1

		thuộc trong giao tiếp		trong giao tiếp															
106	106	Biết sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT	Sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Khó i	Lớp học	Ngôn ngữ						x					1
107	107	Biết trả lời và đặt được câu hỏi: "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Ở đâu?"; "...thế nào?"; "Để làm gì?"; "Tại sao?"	NDCT	Trả lời và đặt câu hỏi: "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Ở đâu?"; "...thế nào?"; "Để làm gì?"; "Tại sao?"	Trả lời và đặt câu hỏi: "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Ở đâu?"; "...thế nào?"; "Để làm gì?"; "Tại sao?"	Khó i	Lớp học	Ngôn ngữ						x					1
108	108	Biết thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-	NDCT	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài	Khó i	Lớp học	Ngôn ngữ							x				1

		2 câu đơn giản và câu dài		giản và câu dài															
10 9	10 9	Độc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	'- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn, câu 3-4 tiếng, ca dao, đồng dao ngắn	HĐH: Thơ: Bạn Mới HĐC: Ca dao đồng dao: chi chi chành chành HĐG: Ôn thơ "Bạn mới"	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1	x									1
					HĐH: Thơ: Miệng xinh HĐG, HĐC: Thơ miệng xinh	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ		x									1
					HĐH: Thơ: Đi dép HĐC, HĐG: Thơ đi dép, Ca dao đồng dao: chi chi chành chành	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ		x									1
10 9	10 9	Độc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Độc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: "Cô giáo"	HĐH: Thơ Cô và mẹ Ca dao đồng dao: Rì rà rì rầm	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1			x							1
					HĐH: Thơ "Bàn tay cô giáo" Ca dao đồng dao: Rì rà rì rầm	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ				x							1

					HĐH: Thơ: Bé đi nhà trẻ Ca dao đồng dao: Rì rả rì rầm	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ				x							1	
10 9	10 9	Độc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMĐ	Độc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Gia đình"	HĐH: Thơ: Trắng sáng HĐG, HĐC: Thơ trắng sáng, ĐD chú cuối...	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1			x							1	
					HĐH: Thơ: Yêu mẹ HĐG: Ca dao đồng dao: Dung dăng dung dẻ	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ				x							1	
					HĐH: Thơ: Bà và cháu. HĐC: đồng dao: Kéo cưa lửa xẻ	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ				x							1	
10 9	10 9	Độc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMĐ	Độc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Hoa- quả- rau"	HĐH:Thơ Hoa kết trái Ca dao đồng dao: Nu na nu nống	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1				x						1	
					HĐH:Thơ Bắp cải Ca dao đồng dao: Nu na nu nống	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ					x						1	
					HĐH:Thơ Cây dây leo Ca dao đồng	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ					x						1	

					dao: Nu na nu nổng														
					HĐH:Thơ Quả thị Ca dao đồng dao: Nu na nu nổng	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ					x					1	
10 9	10 9	Độc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMĐ	Độc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Tết và mùa xuân"	HĐH:Thơ: Mưa xuân HĐC,HĐG: Bé tập đọc thơ	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1					x				1	
					HĐH:Thơ: Đi chợ tết HĐC,HĐG: Bé làm quen bài thơ, đọc lại bài thơ đã học	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ						x				1	
					HĐH:Thơ: Chúc tết HĐG: Bé đọc thơ " Chúc tết"	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ						x				1	
10 9	10 9	Độc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMĐ	Độc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: "	HĐH:Thơ: gà gáy HĐG: Bé đọc thơ	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1						x			1	
					HĐH:Thơ: Chú Gà con HĐC,HĐG: Bé nghe cô đọc thơ	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ							x			1	

				Động vật"	HĐH:Thơ: Con cá vàng HĐC,HĐG: Bé đọc thơ " con cá vàng"	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ							x				1	
					HĐH:Thơ: Con voi HĐG: Bé xem sách, đọc thơ theo tranh minh hoạ.	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ							x				1	
10 9	10 9	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMĐ	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Giao thông"	HĐH:Thơ: Xe chữa cháy Ca dao đồng dao: Lộn cầu vòng	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1							x			1	
					HĐH:Thơ: Đi chơi Phố Ca dao đồng dao: Lộn cầu vòng	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ								x			1	
					HĐH:Thơ: Con thuyền Ca dao đồng dao: Lộn cầu vòng	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ								x			1	
10 9	10 9	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với	KQMĐ	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng	HĐH:Thơ: Mặt trời HĐC: Bé làm quen bài thơ " mặt trời"	Lớp	Lớ p học	Ngôn ngữ	1								x		1	

		sự giúp đỡ của cô giáo		về chủ đề: "mùa hè"	HĐH: Thơ: Cầu vồng HĐC: Bé ôn thơ	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ									x		1	
10 9	10 9	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: "BLMG"	HĐH: Thơ: Cô dạy Ca dao đồng dao: Con sên	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ	1									x	1	
					HĐH: Thơ: Cô và mẹ Ca dao đồng dao: Con sên	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ										x	1	
11 0	11 0	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	NDCT	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý Truyện: Quả trứng, Chú vịt xám, Gà trống...	Lớp	Lớp học	Ngôn ngữ							x				1	

[illegible]

[illegible]

11 9	11 9	1. Phát triển tình cảm		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
12 0	12 0	* Ý thức về bản thân		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
12 1	12 1	Nói được một vài thông tin về bản thân (tên, tuổi)	KQMD	<i>Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên</i>	<i>Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên</i>	Khó i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ		x									1
12 2	12 2	Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	KQMD	<i>Nhận biết và thể hiện cảm xúc : Vui, buồn, tức giận, sợ hãi.</i>	<i>Tc khuôn mặt cảm xúc của bé : Vui, buồn, tức giận, sợ hãi.</i>	Khó i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ		x									1
12 3	12 3	Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	NDCT	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	Khó i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ			x								1
12 3	12 3	Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo	NDCT	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn	Khó i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1

[illegible]

12 8	12 8	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	KQMD	Giao tiếp với những người xung quanh	HĐH: Trò chuyện về gia đình bé ĐTT: Trò chuyện về gia đình bé	Khổ i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1		x								1
12 9	12 9	Nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	KQMD	Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn	HĐH: Cảm xúc của bé	Khổ i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ									x		1
13 0	13 0	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc / gắn gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi	KQMD	Quan tâm đến con vật	HĐH: Con vật bé yêu HĐG: Bé khám phá con vật trong gia đình	Khổ i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ						x					1
13 1	13 1	Biểu lộ sự thân thiện với môi trường	ĐP	Quan tâm đến cây xanh, cây hoa...	HĐH: Hoa đẹp bé yêu	Khổ i	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ					x						1

[illegible]

		quy định																	
13 5	13 5	Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	NDCT	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp	khối	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ									x	1	
13 6	13 6	Thực hiện được yêu cầu đơn giản của cô giáo	ĐP	Thực hiện được yêu cầu của cô.	Thực hiện được yêu cầu của cô.	khối	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ							x			1	
13 6	13 6	Thực hiện được yêu cầu đơn giản	ĐP	Thực hiện được yêu cầu của cô.	Thực hiện được yêu cầu của cô.	khối	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ								x		1	

		<i>của cô giáo</i>																		
13 7	13 7	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
13 8	13 8	* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQMĐ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề "Lớp học của bé"	HĐH: DH: Búp bê HĐC, HĐG: Làm quen bài hát " Búp bê" HĐH: DH: Em ngoan hơn búp bê HĐG: Em ngoan hơn búp bê HĐH: DH: Đôi dép HĐG: Làm quen bài hát "Đôi dép" HĐH: VĐ: Bóng tròn to - Chơi Bóng tròn to	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1	x									1	
						Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ		x									1	
						Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ		x									1	
						Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ		x									1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài	KQMĐ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các	HĐH: DH Cô giáo HĐH: DH Cô và mẹ	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1			x							1	
						Lớp	Lớ p học	TCKN XH và				x							1	

		hát/bản nhạc quen thuộc		loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Cô giáo"				thẩm mỹ											
					HĐH: VĐ Cô và mẹ	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
					HĐH: DH Em yêu cô giáo	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Gia đình"	HĐH: DH Chiếc khăn tay	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1			x						1	
					HĐH: DH Cả nhà thương nhau	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
					HĐH: VĐ Chiếc khăn tay	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc,	HĐH:DH: Bé và hoa	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1				x					1	

		theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc		nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Hoa-quả-rau"	HĐH: VĐ: Bé và hoa	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
					HĐH:DH: Quả	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
					HĐH: Rèn kĩ năng buổi diễn	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Tết và mùa xuân"	HĐH: DH:Thật là hay	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1				x					1	
					HĐH: DH: Sắp đến tết rồi	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ					x					1	
					HĐH: VĐ: Thật là hay	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ					x					1	
					HĐH: VĐ:Sắp đến tết rồi	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ					x					1	

13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Động vật"	HĐH: DH: Con gà trống HĐC,ĐTT: Nghe hát các bài hát về con vật trong gia đình	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1						x				1	
					HĐH: VĐ: Con gà trống HĐC,HĐG: Vận động theo nhạc bài hát	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1	
					HĐH: DH: Cá vàng bơi ĐTT,HĐC: Nghe các bài hát về con vật sống dưới nước	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1	
					HĐH: Rèn kĩ năng buổi diễn HĐC: Bé biểu diễn văn nghệ	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại	HĐH: DH: Lái ô tô	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1						x				1	
					HĐH: VĐ: Lái ô tô	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1	

		nhạc quen thuộc		dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " PTGT"	HĐH: DH: Em tập lái ô tô	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ								x		1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại	HĐH: DH: Mùa hè đến HĐG: Hát các bài hát trong chủ đề	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1								x		1
				dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Mùa hè"	HĐH: VĐ: Trời nắng trời mưa HĐC,ĐTT: Bé tập vận động theo nhạc	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ								x		1	
13 9	13 9	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc	KQM Đ	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại	HĐH: Cháu đi mẫu giáo	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1									x	1
					HĐH: VĐ:Cháu vẽ ông mặt trời	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ									x	1	

		quen thuộc		dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề "BLMG"															
140	140	* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
141	141	Thích thú khi xem tranh	KQMĐ	Xem tranh	Xem tranh	Lớp	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ	1								x	1	
142	142	Thích cầm bút di màu.	KQMĐ	Di màu theo chủ đề "LHCB"	HĐH: Di màu đồ chơi của bé HĐG, HĐC: bé chơi di màu	Lớp	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ	3	x								1	
142	142	Thích cầm bút di màu.	KQMĐ	Di màu theo chủ đề "gia đình"	HĐH: Di màu đồ dùng gia đình	Lớp	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ			x							1	
142	142	Thích cầm bút di màu.	KQMĐ	Di màu theo chủ đề "cô giáo"	HĐH: Di màu trang phục của cô giáo	Lớp	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ				x						1	
142	142	Thích cầm bút di màu.	KQMĐ	Di màu theo chủ đề "hoa quả rau"	HĐH: Di màu củ su hào	Lớp	Lớp học	TCKN XH và thẩm mỹ					x					1	

14 2	14 2	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu theo chủ đề "Tết và mùa xuân"	HĐH: Di màu bánh chung	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ						x					1	
14 2	14 2	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu theo chủ đề "Động vật"	HĐH: Di màu con voi HĐC,HĐG: Di màu con vật bé thích	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1	
					HĐH: Di màu con cá HĐG,HĐC: Bé tập di màu con vật	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ							x				1	
14 2	14 2	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu theo chủ đề "PTGT"	HĐH: Di màu ô tô	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ								x			1	
14 2	14 2	Thích cầm bút di màu.	KQM Đ	Di màu theo chủ đề " Mùa hè"	HĐH: Di màu cái mũ HĐG, HĐC: Di màu đồ dùng, trang phục mùa hè, thời tiết	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ									x		1	
14 3	14 3	Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau, vẽ nguyệt ngoại.	KQM Đ	Vẽ theo chủ đề " Gia đình"	HĐH: Vẽ cuộn len HĐG: Bé tập vẽ	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1			x							1	
14 3	14 3	Thích cầm bút vẽ các nét khác	KQM Đ	Vẽ theo chủ đề " Cô giáo"	HĐH: vẽ con đường tới trường	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và					x						1	

14 4	14 4	Có khả năng xé vụn giấy, vỏ, vỏ, dán trang trí hình	KQM Đ	dán theo chủ đề " Tết và mùa xuân"	HĐH: Dán quả	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ					x						1	
14 4	14 4	Có khả năng xé vụn giấy, vỏ, vỏ, dán trang trí hình	KQM Đ	dán theo chủ đề " Gia đình"	HĐH: Dán trang trí đèn ông sao	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x							1	
14 4	14 4	Có khả năng xé vụn giấy, vỏ, vỏ, dán trang trí hình	KQM Đ	dán theo chủ đề " Giao thông"	HĐH: Dán bánh xe ô tô	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1						x				1	
14 4	14 4	Có khả năng xé vụn giấy, vỏ, vỏ, dán trang trí hình	KQM Đ	dán theo chủ đề " HQR"	HĐH: Dán hoa	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ				x							1	
14 4	14 4	Có khả năng xé vụn giấy, vỏ, vỏ, dán trang trí hình	KQM Đ	dán theo chủ đề " Động vật"	HĐH: Vo giấy - HDG: Bé tập cử động bàn tay: Vo giấy	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ						x					1	
14 5	14 5	Thích chơi với đất nặn tạo ra	KQM Đ	Nặn theo chủ đề "	HĐH: Nặn con giun HDG: HĐC, HDG:	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	1						x				1	

		sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô		Động vật"	Bé nặn con vật														
14 5	14 5	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn theo chủ đề " LHCB"	HĐH: Nặn hình tròn HĐG,HĐC: Bé chơi nặn bánh	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	x									1	
14 5	14 5	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQM Đ	Nặn theo chủ đề " Gia đình"	HĐH: Nặn quả bóng, đôi đũa	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ	x									1	
14 5	14 5	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng	KQM Đ	Nặn theo chủ đề " HQR"	HĐH: Nặn quả cam	Lớp	Lớ p học	TCKN XH và thẩm mỹ			x							1	

[illegible]

DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM HỌC LỚP CT2 - NĂM HỌC 2025 - 2026						
TT	Chủ đề	Nhánh chủ đề	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	CĐ: “ LỚP HỌC CỦA BÉ”	Bé và các bạn	2	Từ 8-19/9/2025	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
		Đồ chơi của bé	2	Từ 22/9-3/10/2025	Nguyễn Thị Bắc	
					Trần Thị Hạnh	
2	CĐ: “GIA ĐÌNH CỦA BÉ”	Bé vui trung thu	1	Từ 6-10/10/2025	Phạm Thị Ngọc	
		Mẹ và những người thân	1	Từ 13-17/10/2025	Nguyễn Thị Bắc	
		Đồ dùng nhà bé	2	Từ 20/10 - 31/10/2025	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
3	CĐ: “ CÔ GIÁO”	Cô giáo của bé	2	Từ 3-14/11/2025	Nguyễn Thị Bắc	
					Trần Thị Hạnh	
		Công việc của cô giáo	2	Từ 17-28/11/2025	Phạm Thị Ngọc	
					Nguyễn Thị Bắc	
4	CĐ: “HOA, QUẢ RAU”	Những bông hoa đẹp	2	Từ 1-12/2025	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
		Rau củ bé thích	2	Từ 15-26/2025	Nguyễn Thị Bắc	
					Trần Thị Hạnh	

TT	Chủ đề	Nhánh chủ đề	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	CĐ: “ LỚP HỌC CỦA BÉ”	Bé và các bạn	2	Từ 8-19/9/2025	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
		Đồ chơi của bé	2	Từ 22/9-3/10/2025	Nguyễn Thị Bắc	
					Trần Thị Hạnh	
2	CĐ: “GIA ĐÌNH CỦA BÉ”	Bé vui trung thu	1	Từ 6-10/10/2025	Phạm Thị Ngọc	
		Mẹ và những người thân	1	Từ 13-17/10/2025	Nguyễn Thị Bắc	
		Đồ dùng nhà bé	2	Từ 20/10 - 31/10/2025	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
3	CĐ: “ CÔ GIÁO”	Cô giáo của bé	2	Từ 3-14/11/2025	Nguyễn Thị Bắc	
					Trần Thị Hạnh	
		Công việc của cô giáo	2	Từ 17-28/11/2025	Phạm Thị Ngọc	
					Nguyễn Thị Bắc	
4	CĐ: “HOA, QUẢ RAU”	Những bông hoa đẹp	2	Từ 1-12/2025	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
		Rau củ bé thích	2	Từ 15-26/2025	Nguyễn Thị Bắc	
					Trần Thị Hạnh	

		Bé yêu các loại quả	2	Từ 29/12/2025 - 9/1/2026	Phạm Thị Ngọc Nguyễn Thị Bắc	
5	CĐ: “ TẾT VÀ MÙA XUÂN”	Mùa xuân yêu thương	2	Từ 12-23/1/2026	Trần Thị Hạnh	- Thực hiện học kỳ II từ ngày 12/1/2026
					Phạm Thị Ngọc	
		Bé vui đón tết	2	Từ 26-6/2/2026	Nguyễn Thị Bắc	- Nghỉ Tết Nguyên Đán 14
					Trần Thị Hạnh	- 22/2/2026
6	CĐ: “ CON VẬT BÉ YÊU”	Con vật sống trong gia đình	2	Từ 9-13/2/2026	Phạm Thị Ngọc	
				Từ 23-27/2/2026	Nguyễn Thị Bắc	
		Con vật sống dưới nước	2	Từ 2-13/3/2026	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
		Con vật sống trong rừng	1	Từ 16-20/3/2026	Nguyễn Thị Bắc	
7	CĐ: “PT GIAO THÔNG”	PTGT đường bộ	2	Từ 23/3-3/4/2026	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	
		PTGT đường thủy	1	Từ 6-10/4/2026	Nguyễn Thị Bắc	
		PTGT đường hàng không	1	Từ 13-17/4/2026	Trần Thị Hạnh	
8	CĐ: “MÙA HÈ”	Mùa hè của bé	2	Từ 20/4-1/5/2026	Phạm Thị Ngọc	- Lưu ý: Các ngày nghỉ lễ Ngày 30/4, 1/5 sẽ dạy bù vào các buổi chiều các ngày đi học
					Nguyễn Thị Bắc	
9	CĐ: “ BLMG”	Bé lên mẫu giáo	2	Từ 4-15/5/2026	Trần Thị Hạnh	
					Phạm Thị Ngọc	

DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG HỌC CÓ CHỦ ĐÍCH

Tên		Lĩnh vực phát triển							
chủ đề	Nhánh	Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH và thẩm mỹ		
Lớp học của bé			Khám phá	Nhận biết	Thơ	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc	TCKNXH
	Bé và các bạn	Đi trong đường hẹp	Nhận biết mắt, mũi, miệng		Bạn mới	Các bạn của mèo con		DH	
								Em ngoan hơn búp bê	
				Nhận biết phân biệt màu vàng đỏ	Miệng xinh	Chiếc xích đu màu đỏ		DH	Dạy trẻ chào hỏi, lễ phép
								Đôi dép	
	Đồ chơi của bé	Bò theo đường ziczac	Đồ chơi chuyển động			Chào buổi sáng	Di màu đồ chơi của bé	DH	
								Búp bê	
				Nhận biết hình vuông hình tròn	Đi dép		Nặn hình tròn	VĐ	Búp bê đáng yêu
								Bóng tròn to	
	Tổng số	2	2	2	3	3	3	4	1
Gia đình	Bé vui tết trung thu			Nhận biết kích thước to nhỏ	Trắng sáng		Dán trang trí đèn ông sao	Chiếc khăn tay	Trò chuyện về gia đình
	Mẹ và những người thân	Bò trong đường hẹp	Bố mẹ của bé		Yêu mẹ		Vẽ cuộn len	VĐ: "Chiếc khăn tay"	

	Rau củ bé yêu	Bật qua vạch kẻ	Nhận biết bắp cải- su hào		Bắp cải xanh	Cây rau của thỏ út	Di màu củ su hào		
			Nhận biết củ cà rốt- củ khoai tây	Nhận biết phân biệt hình vuông- hình tròn		Khi con ăn chuối	Vẽ cỏ	VĐ Bé và Hoa	
	Bé yêu các loại quả	Đứng co 1 chân	Nhận biết quả cam	Nhận biết phân biệt màu xanh- đỏ- vàng		Quả thị		DH Quả	
			Nhận biết quả xoài- quả táo		Quả thị	Cây táo	Nặn quả cam	Rèn kĩ năng biểu diễn	
	Tổng số	4	5	2	4	5	5	4	1
Tết và mùa xuân	Mùa xuân yêu thương	Chạy theo hướng thẳng 7m3	Bé tìm hiểu đặc điểm mùa xuân			Chiếc áo mùa xuân	Vẽ mưa mùa xuân	DH Thật là hay	
			Nhận biết hoa đào, hoa mai		Mưa xuân	Mùa xuân của họa mi	Dán quả	VĐ Thật là hay	
	Bé vui đón tết		Ngày tết quê em	Xác định vị trí trong không gian: Phía trước- sau so với trẻ	Chúc tết	Thỏ con đón tết		DH Sắp đến tết rồi	
		Bò chui qua cổng	Bánh chưng ngày tết		Đi chợ tết		Di màu bánh chưng	VĐ Sắp đến tết rồi	
	Tổng số	2	4	1	3	3	3	4	

Những con vật bé yêu	Con vật nuôi trong gia đình	Đi trong đường ngoằn ngoèo	Nhận biết con gà		Gà gáy		Nặn con giun	DH Con gà trống	Con vật bé yêu
					Chú gà con	Quả trứng	Vẽ Râu cho mèo	VĐ: Con gà trống	
	Con vật sống dưới nước	Tung bóng qua dây	Nhận biết con cá	Xác định vị trí trong không gian Phía trên-Phía dưới so với trẻ		Chú vịt xám	Di màu con cá		
			Nhận biết con cua		Con cá vàng	Chú ếch xanh và bạn rùa	Vo giấy	DH Cá vàng bơi	
	Con vật sống trong rừng	Ném bóng vào đích	Nhận biết con voi		Con voi		Di màu con voi	Rèn kỹ năng biểu diễn	
	Tổng số	3	4	1	4	3	5	4	1
Phương tiện giao thông	PTGT đường bộ		Nhận biết xe đạp		Xe chữa cháy	Chú xe ủi	Di màu xe ô tô	DH: Lái ô tô	
		Chạy đổi hướng theo hiệu lệnh	Nhận biết xe ô tô		Đi chơi phố		Nặn bánh xe	VĐ: Lái ô tô	

	PTGT đường thủy		Nhận biết tàu thủy	Xác định vị trí trong không gian: trên, dưới, trước, sau so với trẻ	Con thuyền	Tàu thủy tí hon	Vẽ bánh xe		
	PTGT đường hàng không	Tung bắt bóng cùng với cô	Nhận biết máy bay	Ôn tập: Nhận biết phân biệt hình vuông, hình tròn.		Chuyến du lịch của chú gà trống choai		DH: Em tập lái ô tô	
	Tổng số	2	4	2	3	3	3	3	
Mùa hè	Mùa hè của bé	Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay	Tìm hiểu mùa hè		Mặt trời		Vẽ tia nắng mặt trời	DH: Mùa hè đến	
			Trang phục mùa hè		Cầu vồng	Cóc gọi trời mưa	Di màu cái mũ	VĐ: Trời nắng trời mưa	
	Tổng số	1	2		2	1	2	2	
Bé lên mẫu giáo	Bé lên mẫu giáo			Ôn tập: Xác định vị trí trong không gian: trên dưới trước sau so với trẻ	Cô dạy	Đôi bạn tốt		VĐ: Cháu vẽ ông mặt trời	Cảm xúc của bé

		Ném bóng về phía trước bằng 2 tay	Nhận biết đồ dùng đồ chơi trong lớp mẫu giáo		Cô và mẹ		Nặn theo ý thích	DH: Cháu đi mẫu giáo	
	Tổng số	1	1	1	2	1	1	2	1
Cộng tổng số HĐH cả năm		20	27	13	27	24	28	30	6

GIÁO VIÊN THỰC HIỆN

TM. NHÀ TRƯỜNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mơ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:04/10/2025
bởi Phạm Thị Thắm (dinh_thampt) – Trường mầm non Thăng Long